

Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 22 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phan Thị D**, sinh năm 1991;  
Địa chỉ: Thôn K, xã CD, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
- Bị đơn: **Anh Sùng Văn G**, sinh năm 1994;  
Địa chỉ: Thôn K, xã CD, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị D và anh Sùng Văn G.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao con chung là cháu Sùng Ngọc H, sinh ngày 11/02/2017 cho chị Phan Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Sùng Văn G cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Sùng Văn G có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị Phan Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Sùng Văn G chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi*

*tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất do các bên thoả thuận, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Nếu không thoả thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Chị Phan Thị D và anh Sùng Văn G đều xác nhận anh chị tự thoả thuận về việc chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Phan Thị D và anh Sùng Văn G đều xác nhận anh chị không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Chị Phan Thị D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn chị D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004428 ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn; Chị D được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Sùng Văn G phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
- UBND xã CD nơi ĐKKH;
- Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Thủy**

